

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

Số: 4815/LĐTBXH-LĐTL

V/v tham gia ý kiến về cơ chế tiền lương
đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2014

Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Trả lời công văn số 9674/VPCP-KTTH ngày 03/12/2014 của Văn phòng Chính phủ về cơ chế tiền lương đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam. Sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Ngân hàng Phát triển Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 108/2006/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ với chức năng nhiệm vụ chính là thực hiện chính sách tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu của Nhà nước, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, góp phần thực hiện chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

Theo quy định tại Điều 24 của Quy chế quản lý tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 44/2007/QĐ-TTg ngày 30/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý tài chính đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam thì Ngân hàng Phát triển Việt Nam thực hiện chế độ tiền lương như đối với Tổng công ty nhà nước hạng đặc biệt theo quy định tại Nghị định số 206/2004/NĐ-CP ngày 14 ngày 12 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong các công ty nhà nước; xây dựng đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương của thành viên Hội đồng quản lý, Tổng giám đốc theo quy định tại Nghị định số 207/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc trong công ty nhà nước.

Theo các Nghị định nêu trên thì tiền lương của Ngân hàng Phát triển Việt Nam gắn với năng suất lao động (tổng thu trừ tổng chi, chưa có lương) và lợi nhuận thực hiện.

2. Theo số liệu báo cáo của Ngân hàng Phát triển Việt Nam tại công văn số 3588/NHPT-TCCB ngày 15/10/2012 và công văn số 4307/NHPT-TCCB ngày 10/12/2013 thì năm 2012, tiền lương bình quân thực hiện của người lao động là 11,11 triệu đồng/tháng và viên chức quản lý là 36,621 triệu đồng/tháng (bằng thực hiện năm 2011); năm 2013, tiền lương bình quân thực hiện của người lao động là 12,04 triệu đồng/tháng và viên chức quản lý là 39,589 triệu đồng/tháng.

3. Do đặc thù của Ngân hàng Phát triển Việt Nam hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận; bảo đảm cân bằng thu, chi; hiệu quả của ngân hàng là hiệu quả kinh tế - xã hội theo chương trình kế hoạch hàng năm do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bên cạnh đó do tác động của suy thoái kinh tế và đang trong quá

trình tái cơ cấu giai đoạn I (2013, 2014, 2015), vì vậy từ năm 2013 trở đi, hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam gặp nhiều khó khăn, chênh lệch tổng thu và tổng chi phí giảm do nhiều nguyên nhân như cho vay vốn kiên cố hoá kinh, mương và giao thông nông thôn với lãi suất 0%; huy động vốn để trả nợ các khoản vay đến hạn..., cho nên năng suất lao động (tính theo tổng thu - tổng chi, chưa có lương) giảm, dẫn đến tiền lương của người lao động không ổn định.

Căn cứ Nghị định số 50/2013/NĐ-CP, Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và tình hình thực tế của Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đề nghị:

a) Tiền lương của Ngân hàng Phát triển Việt Nam trong giai đoạn 03 năm (2013 - 2015) thực hiện như sau:

- Tiền lương của người lao động được xác định trên cơ sở tiền lương bình quân thực tế thực hiện năm 2012 và được điều chỉnh tối đa không vượt quá mức tăng chỉ số giá tiêu dùng trong năm do Tổng cục thống kê công bố;

- Tiền lương của viên chức quản lý được thực hiện theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ.

b) Giao Hội đồng quản lý Ngân hàng Phát triển Việt Nam phê duyệt quỹ tiền lương của người lao động và quỹ tiền lương của viên chức quản lý sau khi có ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

c) Trong thời gian chờ Chính phủ ban hành Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Thủ tướng Chính phủ quy định Đại diện chủ sở hữu của ngân hàng, giao cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm tiếp nhận báo cáo của Hội đồng quản lý về quỹ tiền lương thực hiện của người lao động và các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất lao động, lợi nhuận (nếu có) để kiểm tra, giám sát; tiếp nhận, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý sau khi có ý kiến của Bộ Tài chính; định kỳ hàng năm kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách lao động, tiền lương của Ngân hàng Phát triển Việt Nam. Từ năm 2016 trở đi, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý lao động tiền lương đối với người lao động và viên chức quản lý theo quy định của Nhà nước.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, đề nghị Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam (để biệt);
- Lưu: VT, Vụ LĐTL.

KT. BỘ TRƯỞNG
THÚ TRƯỞNG

